

NGHỊ QUYẾT
Về phê chuẩn dự toán Ngân sách
và phương án phân bổ ngân sách năm 2024

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN XÃ ĐẮK KÔI
KHOÁ XV, KỲ HỌP THỨ 7

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số Điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2019;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước được Quốc Hội thông qua ngày 25/6/2015;

Căn cứ Thông tư số 51/2023/TT-BTC ngày 17 tháng 7 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Tài chính Hướng dẫn xây dựng dự toán ngân sách nhà nước năm 2024, kế hoạch tài chính-ngân sách nhà nước 03 năm 2024-2026;

Căn cứ Quyết định số: 1109/QĐ-UBND ngày 22 tháng 12 năm 2023 của Ủy ban nhân dân huyện Kon Rẫy về việc giao chỉ tiêu kế hoạch kinh tế - xã hội, dự toán ngân sách nhà nước và kế hoạch vốn đầu tư công năm 2024;

Xét tờ trình số 67/TTr-UBND, ngày 28 tháng 11 năm 2023 của UBND xã Đắk Kôi "V/v phê chuẩn dự toán ngân sách địa phương và phương án phân bổ ngân sách xã năm 2024; Báo cáo thẩm tra của Ban kinh tế - xã hội HĐND xã và ý kiến thảo luận của các Đại biểu Hội đồng nhân dân xã tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Quyết định dự toán và phương án phân bổ ngân sách xã Đắk Kôi năm 2024 với các chỉ tiêu sau:

I. Tổng thu ngân sách cấp xã: 6.029.154.000 đồng.

1. Thu điều tiết ngân sách xã hưởng: 3.000.000 đồng.

2. Thu bổ sung từ ngân sách cấp trên: 6.026.154.000 đồng.

Trong đó:

+ Bổ sung cân đối: 5.807.274.000 đồng.

+ Bổ sung có mục tiêu: 218.880.000 đồng.

II. Tổng chi ngân sách xã (1)+(2)-(3): 6.029.154.000 đồng.

1. Chi thường xuyên: 5.803.737.000 đồng.

Trong đó:

+ Chi sự nghiệp bảo đảm xã hội: 35.000.000 đồng.

+ Chi sự nghiệp giáo dục: 44.000.000 đồng.

+ Chi công tác dân quân tự vệ - an ninh trật tự: 25.000.000 đồng.

+ Chi quản lý nhà nước Đảng, Đoàn thể: 5.699.737.000 đồng.

2. Dự phòng: 96.197.000 đồng.

3. Nguồn thực hiện chính sách tiền lương (chưa phân bổ): 230.000.000 đồng.

4. Tiết kiệm 10% chi thường xuyên dùng cân đối lương: 100.780.000 đồng

III. Thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia năm 2024 kế hoạch giao: 3.972.000 đồng

1. Vốn đầu tư xây dựng cơ bản thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia: 361.000.000 đồng (Có biểu phụ lục cụ thể kèm theo I).

1.1. Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi: 361.000.000 triệu đồng.

1.2. Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới: Không

2. Vốn sự nghiệp thực hiện các chương trình MTQG năm 2024 có tổng vốn giao thực hiện: 3.611.000.000 đồng (Có biểu phụ lục cụ thể kèm theo II)

2.1. Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới: 177.000.000 đồng.

2.2. Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững: 1.141.000.000 đồng.

2.3. Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi: 2.293.000.000 đồng.

Điều 2. Tổ chức thực hiện:

- Giao UBND xã triển khai thực hiện.

- Giao Thường trực Hội đồng nhân dân, hai Ban HĐND xã, Đại biểu Hội đồng nhân dân xã giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này được Hội đồng nhân dân xã khoá XV, kỳ họp thứ 7 thông qua ngày 26/12/2023./.

Nơi nhận:

- TT HĐND huyện (b/c);
- UBND huyện (b/c);
- TT Đảng uỷ xã (b/c);
- TT HĐND xã;
- UBND xã (t/h);
- TT UBMTTQVN xã (p/h);
- Hai Ban HĐND xã;
- Đại biểu HĐND xã;
- Tài chính - Kế toán xã;
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH



Y Hội

PHỤ LỤC I

KẾ HOẠCH VỐN ĐẦU TƯ NGUỒN NGÂN SÁCH TRUNG ƯƠNG NĂM 2024 THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH MỤC TIÊU PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI VÙNG ĐÔNG BẢO DÂN TỘC THIỂU SỐ VÀ MIỀN NÚI TRÊN ĐỊA BÀN XÃ ĐẮK KÔI

(Kèm theo Nghị quyết số: 16/NQ-HĐND ngày 27 tháng 12 năm 2023 của Hội đồng nhân dân xã Đắk Kôi)

DVT: Triệu đồng

TT	Danh mục dự án/công trình	Chủ đầu tư	Địa điểm xây dựng	Thời gian KC-HT	Quy mô đầu tư	Quyết định đầu tư			Kế hoạch vốn năm 2024 (Nguồn NSTW)	Dự án thực hiện theo cơ chế đặc thù	Ghi chú
						Số quyết định ngày, tháng, năm ban hành	Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	TMBT Trong đó: Vốn NSTW			
TỔNG SỐ											
I	Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đông bào dân tộc thiểu số và miền núi										
1	Dự án 1							1,017.00	989.00	361.00	
1.2	Hỗ trợ nhà ở				21 hộ			1,017.00	989.00	361.00	
-	Xã Đắk Kôi	UBND xã Đắk Kôi	Xã Đắk Kôi	2024	7 hộ			308.00	280.00	280.00	
1.3	Hỗ trợ đất sản xuất				1 hộ			308.00	280.00	280.00	
1.4	Hỗ trợ công trình NSH tập trung							709.00	709.00	81.00	
2	Dự án 4							709.00	709.00	81.00	
2.1	Tiêu dự án 1							709.00	709.00	81.00	
*	Đầu tư cứng hóa đường liên xã										
*	Đầu tư CSHT xã ĐBK, thôn ĐBK							709.00	709.00	81.00	
*	Xã Đắk Kôi							709.00	709.00	81.00	
-	Dự án Sửa chữa, nâng cấp trường Mầm Non thôn Tu Rơ Bông xã Đắk Kôi	UBND xã Đắk Kôi	thôn Tu Rơ Bông	Từ 2023-	SC phòng học...			709.00	709.00	81.00	Công trình chuyên tiếp

PHỤ LỤC: II

NGUỒN VỐN KINH PHÍ SỰ NGHIỆP THỰC HIỆN CÁC CHƯƠNG TRÌNH MTQG NĂM 2024
TRÊN ĐỊA BÀN XÃ ĐẮK KÔI

(Kèm theo Nghị quyết số: 16 /NQ-HDND ngày 27 tháng 12 năm 2023 của Hội đồng nhân dân xã Đăk Kôi)

DVT: Triệu đồng

STT	Nội dung	Đơn vị thực hiện	Kinh phí thực hiện CTMTQG giao năm 2024	Kế hoạch 2024				Ghi chú
				Sự nghiệp giáo dục - đào tạo	Sự nghiệp kinh tế	Sự nghiệp bảo đảm xã hội	Sự nghiệp khác	
A	B	1	2	3	4	5	6	7
	TỔNG CỘNG		3,611.00	47.00	3,328.00	100.00	136.00	
A	CHƯƠNG TRÌNH MỤC TIÊU QUỐC GIA XÂY DỰNG NÔNG THÔN MỚI		177.00	0.00	80.00	5.00	92.00	
1	Chương trình nâng cao chất lượng, hiệu quả thực hiện tiêu chí an ninh, trật tự		5.00	0.00	0.00	5.00	0.00	
-	Xã Đăk Kôi	UBND xã Đăk Kôi	5.00			5.00		
3	Chương trình tăng cường bảo vệ môi trường, an toàn thực phẩm và cấp nước sạch nông thôn		80.00		80.00			
-	Xã Đăk Kôi	UBND xã Đăk Kôi	80.00		80.00			
8	Nâng cao chất lượng, hiệu quả K.tra, G.sát, Đ.giá thực hiện Chương trình; xây dựng hệ thống G.sát, Đ.giá; nhân rộng mô hình G.sát an ninh hiện đại và G.sát cửa cộng đồng		15.00	0.00	0.00	0.00	15.00	
-	Xã Đăk Kôi	UBND xã Đăk Kôi	15.00				15.00	

STT	Nội dung	Đơn vị thực hiện	Kinh phí thực hiện CTMTQG giao năm 2024	Kế hoạch 2024				Ghi chú
				Sự nghiệp giáo dục - đào tạo	Sự nghiệp kinh tế	Sự nghiệp bảo đảm xã hội	Sự nghiệp khác	
9	Các hoạt động khác tại các địa phương (*)		77.00	0.00	0.00	0.00	77.00	
-	Xã Đắk Kôi	UBND xã Đắk Kôi	77.00				77.00	
B	CHƯƠNG TRÌNH MỤC TIÊU QUỐC GIA GIẢM NGHÈO BỀN VỮNG		1,141.00	47.00	987.00	63.00	44.00	
I	Dự án 2: Đa dạng hóa sinh kế, nhân rộng mô hình giảm nghèo		628.00	0.00	628.00	0.00	0.00	
-	Xã Đắk Kôi	UBND xã Đắk Kôi	628.00		628.00			
II	Dự án 3: Hỗ trợ phát triển sản xuất, cải thiện dinh dưỡng		359.00	0.00	359.00	0.00	0.00	
<i>I</i>	<i>Tiểu dự án 1: Hỗ trợ phát triển sản xuất trong lĩnh vực nông nghiệp</i>		<i>249.00</i>	<i>0.00</i>	<i>249.00</i>	<i>0.00</i>	<i>0.00</i>	
-	Xã Đắk Kôi	UBND xã Đắk Kôi	249.00		249.00			
<i>2</i>	<i>Tiểu dự án 2: Cải thiện dinh dưỡng</i>		<i>110.00</i>	<i>0.00</i>	<i>110.00</i>	<i>0.00</i>	<i>0.00</i>	
-	Xã Đắk Kôi	UBND xã Đắk Kôi	110.00		110.00			
III	Dự án 4: Phát triển giáo dục nghề nghiệp, việc làm bền vững		63.00	0.00	0.00	63.00	0.00	
<i>I</i>	<i>Tiểu dự án 1: Phát triển giáo dục nghề nghiệp vùng nghèo, vùng khó khăn</i>							

STT	Nội dung	Đơn vị thực hiện	Kinh phí thực hiện CTMTQG giao năm 2024	Kế hoạch 2024				Ghi chú
				Sự nghiệp giáo dục - đào tạo	Sự nghiệp kinh tế	Sự nghiệp bảo đảm xã hội	Sự nghiệp khác	
2	Tiểu dự án 3: Hỗ trợ việc làm bền vững		63.00	0.00	0.00	63.00	0.00	
-	Xã Đắk Kôi	UBND xã Đắk Kôi	63.00			63.00		
IV	Dự án 6: truyền thông về giảm nghèo và giảm nghèo về thông tin		16.00	0.00	0.00	0.00	16.00	
I	Tiểu dự án 2: Truyền thông về giảm nghèo đa chiều		16.00	0.00	0.00	0.00	16.00	
-	Xã Đắk Kôi	UBND xã Đắk Kôi	16.00				16.00	
V	Dự án 7: nâng cao năng lực, giám sát và đánh giá chương trình		75.00	47.00			28.00	
I	Tiểu dự án 1: nâng cao năng lực thực hiện chương trình		47.00	47.00	0.00	0.00	0.00	
-	Xã Đắk Kôi	UBND xã Đắk Kôi	47.00	47.00				
2	Tiểu dự án 2: Giám sát, đánh giá		28.00	0.00	0.00	0.00	28.00	
-	Xã Đắk Kôi	UBND xã Đắk Kôi	28.00				28.00	
C	CHƯƠNG TRÌNH MỤC TIÊU QUỐC GIA PHÁT TRIỂN KTXH VÙNG ĐỒNG BÀO DTTS VÀ MIỀN NÚI		2,293.00	0.00	2,261.00	32.00	0.00	
I	Dự án 1: Giải quyết tình trạng thiếu đất ở, nhà ở, đất sản xuất, nước sinh hoạt		563.00	0.00	563.00	0.00	0.00	
I	Hỗ trợ chuyển đổi nghề, Hỗ trợ NSH phân tán		563.00	0.00	563.00	0.00	0.00	

STT	Nội dung	Đơn vị thực hiện	Kinh phí thực hiện CTMTQG giao năm 2024	Kế hoạch 2024				Ghi chú
				Sự nghiệp giáo dục - đào tạo	Sự nghiệp kinh tế	Sự nghiệp bảo đảm xã hội	Sự nghiệp khác	
-	Xã Đăk Kôi	UBND xã Đăk Kôi	563.00		563.00			
II	Dự án 2: Không có		0.00		0.00			
III	Dự án 3: Phát triển SX nông, lâm nghiệp bền vững, phát huy tiềm năng, thế mạnh của các vùng miền để SX hàng hóa theo chuỗi giá trị		1,337.00	0.00	1,337.00	0.00	0.00	
1	Tiểu dự án 1: Phát triển kinh tế nông, lâm nghiệp bền vững gắn với bảo vệ rừng và nâng cao thu nhập cho người dân		319.00	0.00	319.00			
-	Hỗ trợ trồng rừng sản xuất, khai thác kinh tế dưới tán rừng và phát triển lâm sản ngoài gỗ		239.00	0.00	239.00	0.00	0.00	
+	Xã Đăk Kôi	UBND xã Đăk Kôi	239.00		239.00			
-	Hỗ trợ trồng rừng phòng hộ							
-	Hỗ trợ tạo trợ cấp trồng rừng cho hộ nghèo tham gia trồng rừng sản xuất, phát triển lâm sản ngoài gỗ, rừng phòng hộ		80.00	0.00	80.00			
+	Xã Đăk Kôi	UBND xã Đăk Kôi	80.00		80.00			
2	Tiểu dự án 2: Hỗ trợ PTSX theo cuối giá trị, vùng trồng được liệu quý, thúc đẩy khởi sự kinh doanh, khởi nghiệp và thu hút đầu tư vùng ĐBDTTS&MN		1,018.00	0.00	1,018.00	0.00	0.00	
-	Xã Đăk Kôi	UBND xã Đăk Kôi	1,018.00		1,018.00			

STT	Nội dung	Đơn vị thực hiện	Kinh phí thực hiện CTMTQG giao năm 2024	Kế hoạch 2024				Ghi chú
				Sự nghiệp giáo dục - đào tạo	Sự nghiệp kinh tế	Sự nghiệp bảo đảm xã hội	Sự nghiệp khác	
IV	Dự án 4: Đầu tư cơ sở hạ tầng thiết yếu, phục vụ sản xuất, đời sống trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi và các đơn vị sự nghiệp công của lĩnh vực dân tộc		361.00	0.00	361.00		0.00	
I	Tiểu Dự án 1: Đầu tư cơ sở hạ tầng thiết yếu, phục vụ sản xuất, đời sống trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi		361.00	0.00	361.00		0.00	
-	Xã Đăk Kôi	UBND xã Đăk Kôi	361.00		361.00			
VII	Dự án 8: Thực hiện bình đẳng giới và giải quyết những vấn đề cấp thiết đối với phụ nữ và trẻ em		32.00	0.00	0.00	32.00	0.00	
-	Xã Đăk Kôi	UBND xã Đăk Kôi	32.00			32.00		